TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2024/HS-PT
Ngày: 27-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh
Các Thẩm phán: Ông Chu Thái Hà
Ông Bùi Văn Biền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Phượng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 67/2024/HSPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Mai Thị N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HS-ST ngày 25 tháng 09 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo: Mai Thị N, sinh năm 1996, tại huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm H, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định (nay là thị trấn G, huyện G, tỉnh Nam Định); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn V, bà Vũ Thị K (đã chết), mẹ kế bà Bùi Thị T; chồng là Nguyễn Văn H; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 12-6-2024, đến ngày 21-6-2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; "có mặt".

Bị cáo không kháng cáo: Mai Văn H1, sinh năm 1975, nơi cư trú: Xóm A, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định (nay là thị trấn G, huyện G, tỉnh Nam Định); "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 12-6-2024, Mai Văn H1 đi bộ một mình từ nhà đến nhà Mai Thị N để mua Heroin về sử dụng. H1 đến khu vực cửa sổ nhà N và gọi N ra để hỏi mua 200.000 đồng tiền Heroin, N đồng ý, nhận tiền rồi đi lên tầng 02,

vào phòng ngủ, lấy túi nilong đựng Heroin mà N cất giấu trong túi quần bên phải N đang mặc, chia một ít vào giấy màu trắng, gói lại rồi mang xuống nhà đưa qua cửa sổ cho H1. Mua xong, H1 đi về nhà sử dụng một ít bằng hình thức tiêm chích, phần còn lại, Hiệp gói lại và để trên mặt kệ tivi trong phòng ngủ, mục đích để sử dụng tiếp nhưng H1 thấy còn ít nên đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H1 tiếp tục đi bộ đến khu vực cửa sổ nhà N và hỏi N mua 400.000 đồng tiền Heroin, N đồng ý, nhận tiền rồi đi lên tầng 02 vào phòng ngủ, lấy túi nilong đựng Heroin đề trong túi quần bên phải N đang mặc, cắt ra hai phần nhỏ gói vào giấy màu trắng thành 2 gói rồi mang xuống nhà đưa qua cửa sổ cho H1. H1 nhận hai gói H2, cầm ở tay phải đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi H1 đang đứng ở khu vực đường dong trước cổng nhà H1 thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh N đang tuần tra trên địa bàn yêu cầu kiểm tra hành chính. Qúa trình kiểm tra, H1 đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 (hai) gói giấy màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa các cục chất bột màu trắng (được thu giữ niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "H"), H1 khai đây là 02 gói Heroine của H1 vừa mua của Mai Thị N với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Qúa trình khám xét khẩn cấp nơi ở của H1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thu giữ trên mặt kệ tivi trong phòng ngủ nhà H1 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu "K". H1 khai đó là gói Heroine của H1 mua của Mai Thị N với giá 200.000 đồng về H1 đã sử dụng một phần, phần còn lại đề trên mặt kê tivi trong phòng ngủ của H1.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Mai Thị N. Quá trình khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nga, N đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng (7 x 4) cm, bên trong có đựng 01 (một) gói giấy bạc chứa các cục chất bột màu trắng được thu giữ niêm phong ký hiệu "K1". N khai đó là gói Heroine của N cất giấu với mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra còn thu giữ của N số tiền 400.000 đồng là tiền N bán ma túy cho H1 mà có; 01 chiếc điện thoại di dộng đã cũ và 01 căn căn cước công dân mang tên Mai Thị N

Tại bản kết luận giám định số 1114/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh N kết luận: "Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu H, K và K1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine (H). Tổng khối lượng mẫu H: 0,210 gam; Khối lượng mẫu K: 0,027 gam; Khối lượng mẫu K1: 1,579 gam"

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiền hành thu giữ 02 mẫu nước tiểu của Mai Văn H1 và Mai Thị N đựng trong 02 chai nhựa hình trụ màu trắng được niêm phong theo quy định ký hiệu lần lượt là K2 và K3 và ra Quyết định trưng cầu giám định đối với các mẫu nước tiểu này. Tại bản Kết luận giám định số 1115/KL-KTHS ngày 18/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:

“Đều có tìm thấy thành phần các chất gồm M, C và 6-MAM trong 02 (hai) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu K2 và K3 gửi giám định.”

* Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HS-ST ngày 25-9-2024 của Toà án nhân dân huyện Giao Thuỷ, đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Mai Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo 08 năm tù; thời hạn tù tính từ bắt thi hành án (được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12-6-2024 đến ngày 21-6-2024).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Mai Văn H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”; xử phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 12-6-2024.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

* Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 08-10-2024 bị cáo Mai Thị N có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo Mai Thị N vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đã khai nhận hành vi phạm tội, xác định đã bị cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, không oan. Tuy nhiên cấp sơ thẩm phạt bị cáo 8 năm tù là quá nặng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị tai nạn không lao động được, con lớn (SN 2015) bị tự kỷ, bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

+ Đại diện VKSND tỉnh Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mai Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm, mặc dù bị cáo có nộp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Tuy nhiên xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm, trong một ngày bị cáo đã thực hiện hai lần bán ma túy cho cùng một con nghiện nên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cấp toà phúc thẩm, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ, ngày 12-6-2024, tại nhà ở M, N đã có hành vi bán trái phép 0,027 gam Heroine cho Mai Văn H1 với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày cũng tại nhà ở của Mai Thị N, N tiếp tục có hành vi bán trái phép 0,210 gam Heroine cho Mai Văn H1 với giá 400.000 đồng và cất giấu trái phép 1,579 gam Heroine với mục đích để bán kiếm lời; Tổng khối lượng Heroine Mai Thị N có hành vi mua bán trái phép là 1,816 gam. Vì vậy bị cáo Mai Thị N đã bị cấp sơ thẩm xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm đã xử phạt Mai Thị N 08 năm tù về "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm điểm b Khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ pháp lý, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn trình bày và được chính quyền địa phương xác nhận là hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị tai nạn không lao động được nên bị cáo là lao động chính trong gia đình, con lớn thì bị tự kỷ, bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm. Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi, trọng lượng ma tuý mà bị cáo mua bán trái phép cũng như xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, như vậy vẫn đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm trong tình hình hiện nay cũng như công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Đảng và Nhà nước đã đề ra đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Thị N, sửa bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Mai Thị N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Mai Thị N 7 năm 9 tháng (Bẩy năm chín tháng) tù. Thời hạn tù tính từ bắt thi hành án (Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-6-2024 đến ngày 21-6-2024).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo - kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo - kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND - CA tỉnh Nam Định;
- TAND – VKS – CA huyện Giao Thủy;
- Chi cục THA huyện Giao Thủy;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Đức Cảnh